TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2019/HS-ST
Ngày: 18-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương Diệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đào Văn Nô;

Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thùy Dung, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Đặng Kim Trang, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 209/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2019/QĐXXST-HS ngày 04-01-2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1996, tại Bình Dương; nơi đăng ký HKTT: Không; chỗ ở hiện nay: Số 2/2/3, đường NO, phường NC, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; giới tính: N; quốc tịch: Việt N; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Bùi Kim H ; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Ngày 24/01/2018, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt T sản" tại Bản án số 05/2018/HS-ST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/7/2018; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/8/2018 đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Bà Trần Thị Thúy H, sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện Th, tỉnh Ninh Thuận; tạm trú: Nhà trọ bà Lê Thị R, tổ 3, khu phố A, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Hoàng N, sinh năm 1969; vắng mặt.

2. Ông Trần Phước L, sinh năm 1990; vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1976; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T và bà Trần Thị Thúy H có mối quan hệ tình cảm với nhau.

Khoảng 19 giờ ngày 23/8/2018, T thuê xe đi từ Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đến phòng trọ của bà H thuộc khu nhà trọ bà Lê Thị Rường, tổ 3, khu phố A, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương để chơi và ngủ qua đêm tại phòng trọ của bà H. Khoảng 08 giờ ngày 24/8/2018, bà H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vison, màu đỏ - đen, biển số 85H1 – 05941, số máy JF66E072570, số khung 5818GY702835 đi làm, còn T thì vẫn ở lại phòng trọ của bà H. Lúc này do không có tiền tiêu xài, T nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô 85H1 – 05941 của bà H bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định, đến khoảng 16 giờ cùng ngày bà H đi làm về, T giả vờ nói với bà H cho T mượn xe 85H1 – 05941 để đi chở bạn ở tỉnh Đồng Nai. Khi nghe T nói vậy nên bà H tin tưởng và giao xe 85H1 – 05941 cho T mượn. Sau khi bà H giao xe cho T, T điều khiển xe 85H1 – 05941 chạy về hướng Thành phố Hồ Chí Minh. Trên đường đi T truy cập vào mạng xã hội Facebook với tên "Động Tĩnh" và đăng hình bán xe 85H1 – 05941. Sau đó có một đối tượng N thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) gọi điện thoại cho T và nói muốn mua xe 85H1 – 05941. T đồng ý và hẹn gặp nhau tại khu vực gần cầu vượt Gò Dưa, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi gặp nhau và thỏa thuận thì T đồng ý bán chiếc xe 85H1 – 05941 với giá 13.000.000 đồng.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, T không mang xe 85H1 – 05941 trả nên bà H gọi điện thoại cho T nhưng không liên lạc được, bà H truy cập vào mạng xã hội Facebook với tên "Động Tĩnh" của T thì phát hiện T đăng hình bán xe 85H1 – 05941 của bà H nên bà H đến Công an phường Thái Hòa trình báo sự việc, đồng thời bà H báo sự việc với Câu lạc bộ phòng chống tội phạm phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương nhờ giúp truy tìm T và xe mô tô 85H1 – 05941 cho bà H. Nhận được tin báo của bà H, ông Nguyễn Hoàng N, là thành viên Câu lạc bộ phòng chống tội phạm phường Hòa Phú đã truy cập vào mạng xã hội phát hiện T đang dùng Facebook với tên "Động Tĩnh" đăng hình bán 01 xe mô tô biển số 54U5 – 7310 nên ông N nhắn tin và giả vờ hỏi mua xe mô tô 54U5 – 7310 và hẹn gặp T tại Công viên Lê Thị Riêng thuộc phường 15, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 08 giờ ngày 28/8/2018, ông N cùng bà H đến công viên Lê Thị Riêng gặp và bắt giữ T giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh để giải quyết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành lấy lời khai Nguyễn Văn T và lập biên bản cho T xác định địa điểm T thực hiện hành vi chiếm đoạt xe mô tô 85H1 – 05941 của bà H. Kết quả xác định: Phòng trọ của bà H thuộc nhà trọ bà Lê Thị R, tổ 3, khu phố A, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương là nơi T đã thực hiện hành vi chiếm đoạt xe mô tô 85H1 – 05941

của bà H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 lập hồ sơ ban đầu và bàn giao T cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận định giá T sản trong tố tụng hình sự số: 222/KLTS-TTHS ngày 04/9/2018 của Hội đồng định giá giá trị T sản Ủy ban nhân dân thị xã Tân Uyên xác định: Giá trị của mô tô hiệu Honda Vison, màu đỏ - đen, biển số 85H1 – 05941, số máy JF66E072570, số khung 5818GY702835, giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 32.575.000 đồng (Ba mươi hai triệu năm trăm bảy mươi lăm nghìn đồng). Xe này do bà Trần Thị Thúy H đứng tên trong giấy đăng ký xe. Hiện chưa thu hồi được xe mô tô 85H1 – 05941, do chưa xác định được nhân thân lai lịch của người thanh niên đã mua xe mô tô 85H1 – 05941.

Cáo trạng số 02/CT-VKS-TU ngày 17/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (Hai) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường cho bị hại bà Trần Thị Thúy H số tiền 32.575.000 đồng.

Bị cáo thống nhất với hành vi phạm tội mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 32.575.000 đồng.

Bị hại bà Trần Thị Thúy H khai: Xe mô tô hiệu Honda Vison, màu đỏ - đen, biển số 85H1 – 05941 do bà H đúng tên chủ sở hữu. Ngày 24/8/2018, bị cáo chiếm đoạt xe của bà H, hiện xe chưa thu hồi được nên bà H yêu cầu bị cáo bồi thường 32.575.000 đồng.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên rất hối hận, ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Do có ý định

chiếm đoạt T sản của bị hại từ trước nên ngày 24/8/2018, Nguyễn Văn T sử dụng thủ đoạn gian dối giả vờ mượn xe mô tô hiệu Honda Vison, màu đỏ - đen, biển số 85H1 – 05941 của bị hại Trần Thị Thúy H để nhằm mục đích chiếm đoạt. Sau khi có được xe, bị cáo đã bán xe lấy tiền tiêu xài, giá trị T sản tại thời điểm bị cáo chiếm đoạt là 32.575.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Lừa đảo chiếm đoạt T sản theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 02/CT-VKS-TU ngày 17/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi trên đây của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam và vì động cơ tư lợi nên đã cố ý phạm tội. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 24/01/2018, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt T sản" tại Bản án số 05/2018/HS-ST, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/7/2018; đến ngày 24/8/2018, bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt T sản nên thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Xét thấy, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên đề nghị đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đối với xe mô tô hiệu Honda Vison, màu đỏ - đen, biển số 85H1 – 05941do bà Trần Thị Thúy H đứng tên chủ sở hữu, là T sản bị cáo chiếm đoạt, chưa thu hồi được. Do vậy, yêu cầu của bà H buộc bị cáo bồi thường số tiền 32.575.000 đồng là có căn cứ chấp nhận.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 174; Điều 48; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 584, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 31/8/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường cho bị hại bà Trần Thị Thúy H 32.575.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

3. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.628.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Phạm Thị Hương Diệp

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
	Phạm Thị Hương Diệp